

Đổi mới hoạt động giáo dục giá trị đạo đức cho sinh viên ở các trường cao đẳng, đại học dựa vào quan điểm giáo dục định hướng phát triển năng lực

Vũ Mai Duyên*, Nguyễn Thị Diệu Thuý**

*Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Thái Bình

**Trung tâm Tin học ngoại ngữ và GDNN-GDTX, Trường Đại học Thái Bình

Received: 10/7/2024; Accepted: 16/7/2024; Published: 7/8/2024

Abstract: Students are a part of the youth force, who are being trained at universities and colleges in a certain field to become high-quality human resources for the country in the future. Students are characterized by being young, knowledgeable, and easy to absorb new things; the force is sensitive to socio-political issues; Therefore, along with physical education, culture, professional education, and moral value education in the direction of capacity development, it is very important to contribute to improving the aspects, morality, intellect, body and beauty for Vietnamese students today. This article analyzes the importance of applying the perspective of education oriented to capacity development in moral values education for students and the issue of innovating moral values education for students in universities and colleges today.

Keywords: Ethics; moral values; moral education; students;

1. Đặt vấn đề:

Trong bài nói chuyện tại Đại hội Sinh viên (SV) Việt Nam lần thứ II, ngày 7/5/1958, Hồ Chí Minh đã dặn dò đối với thanh niên sinh viên rằng: "... thanh niên phải có đức, có tài. Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người". Trong mục tiêu đào tạo chung của các trường cao đẳng, đại học (CĐ, ĐH) hiện nay, bên cạnh nhiệm vụ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, bao giờ cũng có nội dung quan trọng về giáo dục tư tưởng chính trị đạo đức cho SV và cái đích hướng đến là đào tạo một thế hệ vừa "hồng" vừa "chuyên" phục vụ cho sự nghiệp đổi mới của đất nước trong xu hướng toàn cầu hoá và mô hình phát triển kinh tế nước ta hiện nay là kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, giáo dục đạo đức cho SV hiện nay ngày càng trở thành vấn đề cấp thiết, khi mà những hiện tượng về xuống cấp đạo đức trong một bộ phận dân cư trong xã hội nói chung và ở môi trường học đường nói riêng. Nhiều ý kiến cho rằng đây là những ảnh hưởng của mặt trái nền kinh tế thị trường khi một bộ phận không nhỏ trong xã hội chạy theo lối sống thực dụng, xem nhẹ nhân nghĩa và giá trị tinh thần; bất chấp những chuẩn mực đạo đức để mưu lợi cá nhân; thị

trường mua bán, đổi trao cũng manh nha len lỏi vào góc ngách của những lĩnh vực vốn dĩ coi trọng lương tâm và trách nhiệm,... Điều này ảnh hưởng rất nhiều đến công tác giáo dục đạo đức cho SV hiện nay. Thiết nghĩ, vấn đề giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ nói chung và SV nói riêng cần có sự phối kết hợp tổng hoà của các tổ chức và cá nhân trong toàn xã hội. Tuy nhiên, cần phải khẳng định rằng trường học có chức năng nhiệm vụ và chiếm một vị trí quan trọng trong công tác giáo dục đạo đức cho SV. Trường CĐ, ĐH, nơi đào tạo những cử nhân tương lai đất nước phải cấp thiết đổi mới công tác giáo dục giá trị đạo đức (GDGTĐĐ) cho SV. Theo chúng tôi, xác định cơ sở định hướng cho sự đổi mới này phải dựa vào lý luận giáo dục định hướng phát triển năng lực.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tầm quan trọng của việc vận dụng quan điểm giáo dục định hướng phát triển năng lực trong GDGTĐĐ cho SV hiện nay

Mục tiêu GDGTĐĐ cho thế hệ trẻ nói chung và đặc biệt, đối với SV các trường CĐ,ĐH nói riêng không chỉ dừng lại ở mức độ nhận thức mà yêu cầu phải đạt đến là thể hiện được thái độ cá nhân rõ ràng và có hành vi phù hợp với những chuẩn mực đạo đức xã hội hiện thời. Do đó, học phải đi đôi với hành, giáo dục phải gắn liền với cuộc sống là nguyên tắc cơ bản trong GDGTĐĐ cho SV. Hơn nữa, khác với học sinh phổ thông trong lứa tuổi thiếu thời, SV ở các trường

CD, ĐH đã đến tuổi công dân trưởng thành (trên 18 tuổi), đa số sống xa nhà và tự quản lý cuộc sống riêng của mình trong một môi trường xã hội mới; tự chịu trách nhiệm về những hành vi của mình; do đó, để đạt hiệu quả cao trong việc GDGTĐĐ cho SV hiện nay, cần thiết phải lựa chọn những phương pháp chú trọng đến phát triển năng lực hành động hơn là các phương pháp chỉ giúp SV nhận biết lý thuyết suông. Một điều cũng đáng quan tâm là, SV các trường CD, ĐH đã được trang bị những chuẩn mực đạo đức cơ bản, nền tảng thông qua sự giáo dục của gia đình và các cấp học phổ thông nên họ có khả năng tiếp tục tự học, tự bồi dưỡng, tự trau dồi nhận thức thông qua nhiều kênh thông tin giáo dục khác nhau; đó cũng là lý do khiến các bài thuyết giảng về đạo đức hay học tập chính trị nếu không đổi mới phương pháp và đầu tư chuyên môn sâu, trở thành những buổi học nhàm chán đối với SV. Tuy nhiên, vẫn thường thấy với cùng một sự việc hiện tượng hay một tình huống như nhau, các SV khác nhau có thể thể hiện những thái độ và hành vi đạo đức khác nhau. Do đó cần bổ sung yêu cầu về hành động trong thước đo đánh giá đạo đức SV. Đây cũng là trào lưu cải cách GDGTĐĐ cho SV ở các nước châu Âu vào thập niên 1990. Khi đó quan điểm đánh giá đạo đức của SV chủ yếu ở lời nói trong giao tiếp ở trường học được cho rằng chưa phản ánh đầy đủ về nội hàm của mục tiêu công tác GDGTĐĐ cho SV. Kohlbergians và những nhà giáo dục theo trào lưu mới cho rằng cần phải kết hợp đánh giá việc nhận thức những giá trị đạo đức và việc thể hiện thái độ và hành vi đạo đức trong những tình huống học tập và lao động cụ thể của SV (Veugiers - Vedder, 2003). Điều này cũng có nghĩa giáo dục đạo đức cho SV không chỉ ở lý thuyết mà đây mạnh các kỹ thuật huấn luyện SV có kỹ năng đưa ra những hành động, phản ứng cụ thể ở những tình huống cụ thể trong cuộc sống sao cho hiệu quả. Đây được xem như những giá trị “sống” để giáo dục cho SV góp phần giúp họ hiểu sâu sắc hơn về lý thuyết đã học và vận dụng lý thuyết ấy trong cuộc sống như thế nào để mang lại ích lợi cho cá nhân và cộng đồng. Đó cũng chính là những lý do để lựa chọn quan điểm giáo dục định hướng phát triển năng lực trong công tác GDGTĐĐ cho SV.

2.2. Một số biện pháp đổi mới hoạt động GDGTĐĐ cho SV ở các trường CD, ĐH theo quan điểm giáo dục định hướng phát triển năng lực

2.2.1. Tập trung xây dựng môi trường văn hoá học đường chuẩn mực, Khang trang, thân thiện và hiện đại hướng vào đối tượng sinh viên

Quan điểm giáo dục định hướng phát triển năng lực được thể hiện ở nội dung này là lấy môi trường

thực tiễn của chính trường mình để giáo dục cho SV thông qua việc xây dựng môi trường văn hoá học đường chuẩn mực, Khang trang, thân thiện và hiện đại. Môi trường văn hoá học đường hàng ngày được SV tiếp xúc học tập và trao đổi hàng ngày có ảnh hưởng rất lớn trong việc GDGTĐĐ cho SV. Những câu khẩu hiệu mang tính nhân văn được trang trí phù hợp hàng ngày sẽ nhắc nhở SV và sẽ đi sâu vào tiềm thức họ; Sứ mệnh và mục tiêu đào tạo của nhà trường nên được công bố ở những vị trí phù hợp để giảng viên và SV đều có thể dễ dàng đọc được hàng ngày và sẽ thấm sâu vào tiềm thức để mỗi hành động cụ thể của giảng viên, SV đều được suy xét một cách kỹ càng; một môi trường học đường xanh sạch đẹp, Khang trang và ngăn nắp sẽ có tác dụng rất lớn đến công tác dạy và học cũng như giáo dục SV. Những nội dung này cũng cần được điện tử hoá trên website của trường như một kênh tuyên truyền hiệu quả. Thông tin mang tính thời sự có ý nghĩa giáo dục cao phải được chọn lọc và cập nhật qua các kênh tuyên truyền của trường như khung báo chí, giới thiệu tập san, đài phát thanh... Hiện nay, một số trường CD, ĐH có hệ thống máy tính truy cập internet giúp SV cập nhật thông tin tốt hơn, tuy nhiên, cũng cần có sự quản lý và kiểm duyệt về nội dung và hình ảnh. Thư viện phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ này. Vấn đề quan trọng là tổ chức cho SV đưa ra những lời nhận xét, phê bình hay thể hiện thái độ, cách giải quyết của mình trước những sự kiện hay tình huống diễn ra trong thực tế trên mạng Internet hay trên giấy. Đây cũng là những minh chứng để nhà giáo dục biết thái độ của SV trước những trường hợp trong thực tiễn, giúp SV có thái độ rõ ràng để định hướng cho những hành động trong những tình huống tương tự khi xảy ra đối với mình; đây cũng là biện pháp khắc phục được hiện tượng vô cảm của một bộ phận thanh niên hiện nay trước những hiện tượng xã hội đặc biệt. Bên cạnh về trang thiết bị cơ sở vật chất, văn hoá giao tiếp, ứng xử trong trường có ý nghĩa rất quan trọng. Trước hết, tập thể thầy cô giáo phải nghiêm túc và chuẩn mực trong trang phục, giao tiếp ứng xử,... vì điều này ảnh hưởng rất lớn đến SV. Sự chuẩn mực của các thầy cô giáo sẽ là điểm tựa cho SV trong sự phát triển cá nhân riêng của SV hay của tập thể nhóm. Mỗi quan hệ giao tiếp trong trường cần được xây dựng theo tinh thần thân thiện nhưng chuẩn mực; cởi mở nhưng tôn trọng,... ở tất cả mọi lúc, mọi nơi nhất là giúp SV có văn hoá ứng xử giao tiếp, phát biểu trong các semina, hội thảo hay ngay cả giao tiếp thông thường. Các mối quan hệ trao đổi thông tin giữa SV và nhà trường qua mạng internet cũng cần được phát huy vì tính hiệu quả và tiện dụng

của nó, song cũng cần chú ý đến văn hoá giao tiếp trên mạng để GDGTĐĐ cho SV. Bên cạnh về hình thức, thiết bị cơ sở vật chất, phong cách ứng xử giao tiếp trong trường, sự nghiêm túc và công bằng trong thi cử cũng như đánh giá các công trình nghiên cứu khoa học, đề tài, luận văn, luận án cũng là một nét văn hoá học đường cần quan tâm đặc biệt. Đây là nội dung giáo dục đức tính trung thực trong học thuật cho SV, một đức tính rất quan trọng trong GDGTĐĐ. Đây cũng chính là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường với phương châm học thật, thi thật, bằng thật; tạo niềm tin thật sự cho xã hội và người sử dụng lao động. Để thực hiện những nội dung này, các quy định về xây dựng môi trường văn hoá học đường phải được cụ thể hoá từng nội dung hay chuẩn của từng hành vi đạo đức và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin của trường và trong cẩm nang sinh viên. Bên cạnh đó, khâu kiểm tra, đánh giá trong giai đoạn đầu có ý nghĩa quan trọng và một khi tất cả đã trở thành thói quen và ý thức tự giác cao của mọi người thì tất cả sẽ trở nên một môi trường văn hoá học đường tiến bộ, chuẩn mực và bền vững.

2.2.2. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường đặc biệt nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện đặc biệt hoặc chiến dịch, phong trào chung của các tổ chức Đoàn, Hội.

Một trong những chức năng quan trọng của các tổ chức đoàn thể (công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Hội SV,...) trong trường là giáo dục lý tưởng chính trị và phẩm chất đạo đức cao đẹp cho SV. Với hình thức ngoại khóa thường thấy là các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao với nhiều hình thức đa dạng phong phú sẽ là sân chơi hấp dẫn và lành mạnh cho SV. Các hoạt động ngoại khóa nhân dịp các ngày lễ lớn hoặc sự kiện quan trọng của trường là điều kiện tốt để GDGTĐĐ cho SV theo từng chủ đề. Giữ gìn và tôn trọng giá trị truyền thống; trách nhiệm và nhiệt tình với công việc ở hiện tại; hoài bão và tin tưởng ở tương lai là những mục tiêu chung cho các hoạt động này. Do đó, cần chú trọng chiều sâu về ý nghĩa không chỉ ở mặt hình thức, phong trào. Cùng với các câu lạc bộ SV trong trường, các hoạt động này sẽ hạn chế SV tham gia hoặc bị lôi kéo bởi các tệ nạn xã hội như nghiện game, ma túy, cờ bạc,... đang có chiều hướng xâm nhập môi trường học đường. Nhà trường cũng cần chú ý về GDGTĐĐ cho SV quan các sự kiện đặc biệt trong trường như lễ khai giảng, lễ tốt nghiệp ra trường,... Những ảnh hưởng sâu sắc của các bài phát biểu trong các thời điểm đặc biệt, nhiều cảm xúc này sẽ để lại ấn tượng khó quên cho SV và ảnh hưởng rất lớn đến cả cuộc đời và công việc của họ sau này.

2.2.3. Chú trọng công tác giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên theo chuyên ngành đào tạo thông qua các hoạt động thực hành, thực tập

Khác với các cấp học khác, các trường CĐ, ĐH đào tạo những cử nhân tương lai. Bên cạnh giáo dục những giá trị đạo đức chung, giáo dục đạo đức nghề nghiệp là một nội dung quan trọng trong mục tiêu đào tạo. Trong xã hội chúng ta hiện nay, như đã giới thiệu ở trên, hiện tượng đạo đức nghề nghiệp có biểu hiện sa sút trong một số ngành nghề trong đó có đạo đức học đường. Trước hết, sự gương mẫu của cán bộ, giảng viên trong trường là một yêu cầu quan trọng trong giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho SV. Bên cạnh đó, trong các hoạt động thực hành, thực tập là khoảng thời gian SV trực tiếp tiếp xúc môi trường làm việc thực tiễn sau này là cơ hội tốt để giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho SV, hiện nay công tác thực hành, thực tập vẫn có nội dung về đánh giá chính trị, tư tưởng, đạo đức trong quá trình thực hành, thực tập. Tuy nhiên, cần có sự quan tâm nhiều hơn nữa và có nhiều biện pháp để phối hợp với cơ sở thực tập để giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho SV. Những cử chỉ, hành động, hoạt động ấn tượng của SV trong quá trình thực hành, thực tập sẽ ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình công tác sau này.

3. Kết luận

Đổi mới công tác GDGTĐĐ dựa trên quan điểm giáo dục định hướng phát triển năng lực là phê phán lối giáo dục đạo đức theo kiểu giáo điều, lý thuyết suông, không thực tiễn. Thay vào đó là những hoạt động giáo dục hướng đến việc gắn kết lý thuyết và thực hành giúp SV thể hiện rõ thái độ và hành vi đạo đức chuẩn mực. Xây dựng môi trường văn hoá học đường, đổi mới phương pháp dạy học các môn học liên quan, nâng cao chiều sâu các hoạt động ngoại khóa và giáo dục đạo đức nghề nghiệp thông qua hoạt động thực hành, thực tập được xem là những biện pháp để thực hiện có hiệu quả đổi mới công tác GDGTĐĐ cho SV theo quan điểm giáo dục định hướng phát triển năng lực.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồ Chí Minh (1958), “*Bài nói tại Đại hội Sinh viên Việt Nam lần thứ II*”, Hồ Chí Minh toàn tập, tập 11, Nxb CTQG-ST, 2011, Hà Nội, tr.399 - 401.
- [2]. Nguyễn Văn Cường (2007), *Đổi mới phương pháp dạy học*, Tài liệu tập huấn.
- [3]. Nguyễn Văn Hiền (2012), *Quan hệ đức với tài trong tư tưởng Hồ Chí Minh*.
- [4]. Mai Văn Hợi, *Giá trị đạo đức và sự biểu hiện của nó trong đời sống xã hội*,
- [5]. W Veugelers (2010), *Giá trị đạo đức trong đào tạo giáo viên*, Tạp chí khoa học ELSIVIER